TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-DS	*Bình Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2024/TLST-DS, ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích V**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ B, khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Phạm Diễm T**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ A, Khóm D, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà **Trương Thị Đ**, sinh năm 1951

Địa chỉ: Tổ F, Khóm D, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bích V có bà Phạm Diễm T đại diện theo ủy quyền và bà Trương Thị Đ thống nhất những vấn đề sau:

2.1 Bà Trương Thị Đ trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền vay là 60.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 15/3/2025 là 8.400.000 đồng. Tổng

cộng bà Đ trả cho bà V số tiền 68.400.000 đồng (Sáu mươi tám triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Bà Trương Thị Đ tiếp tục trả lãi cho bà Nguyễn Thị Bích V kể từ ngày 16/3/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

- Do bà Trương Thị Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bà Đ, nhưng bà đồng ý chịu toàn bộ nên buộc bà phải nộp số tiền 855.000 đồng (T1 trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền 1.518.000 đồng (Một triệu năm trăm mười tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013086, ngày 26/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc T